

TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐẮK LẮK
Bản án số: 204/2025/HS-PT
Ngày: 18 - 8 - 2025

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị My My

Các Thẩm phán: Bà Đinh Thị Tuyết và ông Lê Ngọc Minh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Tiến Tài – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa: Ông Vũ Đình Tân - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 8 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 187/2025/TLPT-HS ngày 02/7/2025 đối với các bị cáo Dương Tuấn P, Võ Thành N, Hồ Quang K, Phan Nhật A, về tội “Đánh bạc”. Do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 40/2025/HS-ST, ngày 14/5/2025 của Tòa án nhân dân huyện Ea Súp, tỉnh Đắk Lắk (nay là Tòa án nhân dân khu vực 2 – Đắk Lắk). Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 224/2025/QĐXXPT-HS ngày 06/8/2025 của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk.

*** Các bị cáo có kháng cáo:**

1. Họ và tên bị cáo: **Dương Tuấn P**, sinh năm 1994, tại tỉnh Long An. Nơi đăng ký HKTT và C ở hiện nay: Thôn 14b, xã E, tỉnh Đắk Lắk (cũ là thôn 14b, xã Y, huyện E, tỉnh Đắk Lắk); Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 09/12; Quốc tịch: Việt Nam; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông Dương Thành N1 và con bà Huỳnh Thị Cẩm V; Bị cáo có vợ là Hà Thị M – SN: 1995, có 02 con (con lớn nhất sinh năm 2015, con nhỏ nhất sinh năm 2023); Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 19/12/2021 đến ngày 21/12/2021, được thay đổi biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Hiện bị cáo đang tại ngoại – có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên bị cáo: **Hồ Quang K**, sinh năm 1980, tại tỉnh Bến Tre. Nơi đăng ký HKTT và C ở hiện nay: Thôn G, xã I, tỉnh Đắk Lắk (cũ là Thôn G, xã I, huyện E, tỉnh Đắk Lắk); Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 04/12; Quốc tịch: Việt Nam; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông Hồ Văn T – SN: 1962 và bà Võ Thị C1 (Chết); Bị cáo có vợ là Phạm Thị V1 – SN:

1980 (đã ly hôn), có 02 con, con lớn nhất sinh năm 2003, con nhỏ nhất sinh năm 2015; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 09/01/2019 bị Tòa án nhân dân huyện Ea Súp xử phạt 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 24 tháng, ngày 07/9/2020, Hồ Quang K chấp hành xong thời gian thử thách thời điểm thực hiện hành vi phạm tội đã được xóa án tích; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Hiện bị cáo đang tại ngoại – có mặt tại phiên tòa.

3. Họ và tên bị cáo: Võ Thành N, sinh năm 1987, tại tỉnh Long An. Nơi đăng ký HKTT và C ở hiện nay: Thôn F, xã I, tỉnh Đắk Lắk (cũ là Thôn F, xã I, huyện E, tỉnh Đắk Lắk); Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 06/12; Quốc tịch: Việt Nam; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông Võ Văn L và con bà Ngô Thị L1; Bị cáo có vợ là Vi Thị Thúy H – SN: 1990, bị cáo chưa có con; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Hiện bị cáo đang tại ngoại – có mặt tại phiên tòa.

4. Họ và tên bị cáo: Phan Nhật A, sinh năm 1994, tại tỉnh Bến Tre. Nơi đăng ký HKTT và C ở hiện nay: Thôn Á, xã I, tỉnh Đắk Lắk (cũ là Thôn Á, xã I, huyện E, tỉnh Đắk Lắk); Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 08/12; Quốc tịch: Việt Nam; Giới tính: Nam Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông Phan Văn Đ và con bà Phan Thị C2; Bị cáo có vợ là Nguyễn Thị Mỹ T1 – SN: 1996 (đã ly hôn), bị cáo có 01 con sinh năm 2015; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Hiện bị cáo đang tại ngoại – có mặt tại phiên tòa.

Ngoài ra, trong vụ án còn có bị cáo Nguyễn Văn T2 và 12 người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan nhưng không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào sáng ngày 19/12/2021, do biết Dương Tuấn P và Võ Thành N có gà đá nên Nguyễn Văn T2 đã khởi xướng, rủ rê P, Nam trưa cùng ngày vào thôn E, xã I tham gia đá gà ăn tiền thì cả hai đồng ý. Sau đó, khoảng 10 giờ, T2 đi mua băng keo, loại băng keo vải y tế để sử dụng vào việc quấn móc kim loại (cựa kim loại) vào chân gà với mục đích sau mỗi trận đá gà T2 sẽ thu tiền xâu của những chủ gà thắng trận. T2 thu tiền băng keo 100.000 đồng/1.000.000 đồng tiền cược của bên thắng. Mua băng keo xong, T2 đi đến địa điểm đá gà thuộc thôn E, xã I, huyện E. T2 sắp xếp các trận đá gà và đưa ra tỉ lệ cá cược cho các chủ gà đến tham gia. Hình thức đá gà như sau: Sau khi các chủ gà cân gà báo trọng lượng gà cho T2 thì T2 sẽ sắp xếp cho 2 chủ gà có gà cùng trọng lượng đá với nhau. Và đưa ra số tiền cược cho trận đá gà. Các chủ gà đồng ý thì T2 sẽ đưa băng keo để quấn cựa gà, khi quấn xong sẽ có người đếm số thả gà, hai chủ gà thả gà ra để đá. Hai con gà đá liên tục cho đến khi có 01 con gà bỏ chạy hoặc chết (không đá được nữa) thì trận đá gà kết thúc. Chủ gà có gà bỏ chạy hoặc chết (không đá được nữa) sẽ thua cược và đưa

tiền cho T2 Lê để kiểm đếm, lấy tiền bằng keo rồi đưa lại cho bên chủ gà có gà thắng cuộc.

Vào ngày 19/12/2021, Nguyễn Văn T2 đã tổ chức được 03 trận đá gà, cụ thể như sau:

Trận đá gà thứ nhất: Sau khi các chủ gà cân trọng lượng của gà, T2 sắp xếp cho con gà lông màu vàng đỏ của N đá với con gà lông màu đen của người đàn ông tên L2 (hay còn gọi là L2 “Xoài”, không rõ nhân thân lai lịch) có trọng lượng ngang nhau. T2 đưa ra số tiền đặt cược mỗi bên là 3.000.000 đồng (tổng số tiền đánh bạc của hai chủ gà là 6.000.000 đồng), không đưa tiền trước. Sau khi cúp kèo xong, những người đặt cược gà của N gồm có: Nam đặt cược 1.000.000 đồng, T2 đặt cược 500.000 đồng và một số người khác nhưng không xác định được số người cùng tham gia đặt cược 1.500.000 đồng. Sau khi đủ số tiền cược, hai chủ gà đếm số thả gà và thả gà ra đá. Kết quả, gà của N thắng, T2 lấy tiền chung cược của phía L2 “Xoài” là 3.000.000 đồng, T2 thu 300.000 đồng bằng keo và lấy số tiền đặt cược thắng được là 450.000 đồng, N nhận tiền từ T2 số tiền 900.000 đồng thắng cược và số tiền còn lại T2 đưa cho những người đặt cược theo gà của N.

Trận đá gà thứ hai: Sau khi các chủ gà cân trọng lượng của gà, T2 sắp xếp cho con gà lông màu vàng của Hồ Quang K đá với con gà lông màu vàng của P có cùng trọng lượng. T2 đưa ra số tiền đặt cược mỗi bên là 3.000.000 đồng (tổng số tiền đánh bạc của hai chủ gà là 6.000.000 đồng), không đưa tiền trước. Sau khi cúp kèo xong, những người đặt cược theo gà của P gồm: Dương Minh K1, H1, H2, T3 (chưa xác định được nhân thân lai lịch) mỗi người đặt cược 500.000 đồng, P đặt cược 1.000.000 đồng. Về phía gà của K, K đặt cược 400.000 đồng và có 03 người khác (không xác định được nhân thân, lai lịch), trong đó có 02 người đặt cược 1.000.000 đồng và 01 người đặt cược 600.000 đồng. Trong trận đá gà này, T2 nhờ Phan Nhật A đang có mặt ở đây đếm số thả gà cho các chủ gà và hứa hẹn cho A tiền uống cà phê thì A đồng ý. Kết quả, gà của P thắng nên K thu tiền từ những người đặt cược vào gà của mình rồi đưa số tiền 3.000.000 đồng cho T2 kiểm đếm; T2 thu 300.000 đồng tiền bằng keo rồi T2 đưa 2.700.000 đồng còn lại cho P. Sau khi nhận tiền, P chia cho H1, H2, T3, K1 mỗi người 450.000 đồng, P giữ lại số tiền 900.000 đồng tiền thắng cược.

Trận đá gà thứ ba: Sau khi các chủ gà cân gà để xem trọng lượng, T2 sắp xếp cho con gà lông màu đen đốm trắng của P đá với con gà lông khác màu vàng của K. Nhưng do gà của P nhẹ cân hơn gà của K, nên tỷ lệ ăn thua là 10:8. Số tiền cược của mỗi chủ gà là 3.000.000 đồng nhưng nếu gà của P thắng thì sẽ nhận đủ số tiền là 3.000.000 đồng, còn nếu gà của P thua thì P chỉ thua số tiền là 2.400.000 đồng (tổng số tiền đánh bạc của hai chủ gà là 5.400.000 đồng). Sau khi cúp kèo, xong H1, H2, T3, K1 mỗi người tham gia đặt cược theo gà của P 400.000 đồng, còn lại P phải bỏ ra 800.000 đồng. Về phía gà của K, K đặt cược 500.000 đồng; Hồ Hoàng D đặt cược 300.000 đồng cùng một số người khác nhưng không rõ nhân thân, lai lịch đặt cược tổng số tiền 2.200.000 đồng. Phan Nhật A đếm số thả gà cho P, K thả gà ra đá. Kết quả, gà của P thua, P thu tiền của những người đặt cược theo gà của mình đủ số tiền 2.400.000 đồng đưa cho A kiểm đếm rồi đưa lại cho T2

(mặc dù trước đó T2 không nhờ A kiểm đếm tiền nhưng khi P đưa, A biết rõ đó là số tiền P chung tiền thua cược nhưng vẫn nhận và kiểm đếm). T2 thu 300.000 đồng tiền bằng keo và đưa lại cho K 2.100.000 đồng. Sau khi nhận tiền, K giữ lại số tiền 350.000 đồng tiền thắng cược, số tiền còn lại K đưa cho những người theo gà của mình; trong đó, D được nhận số tiền 240.000 đồng. Sau khi trận đá gà thứ ba kết thúc, khi đang chuẩn bị cho trận đá gà tiếp theo thì Đồn biên phòng I phát hiện bắt quả tang.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 40/2025/HS-ST, ngày 14 tháng 5 năm 2025 của Tòa án nhân dân huyện Ea Súp, tỉnh Đắk Lắk (nay là Tòa án nhân dân khu vực 2 – Đắk Lắk), đã quyết định:

Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Dương Tuấn P, Hồ Quang K, Phan Nhật A, Võ Thành N phạm tội “Đánh bạc”.

Về hình phạt: Căn cứ khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Dương Tuấn P 07 (bảy) tháng tù, thời gian chấp hành hình phạt được tính kể từ ngày bắt thi hành án, được khấu trừ thời gian bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 19/12/2021 đến ngày 21/12/2021.

Căn cứ khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Hồ Quang K 08 (tám) tháng tù, thời gian chấp hành hình phạt được tính kể từ ngày bắt thi hành án.

Căn cứ khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Phan Nhật A 07 (bảy) tháng tù, thời gian chấp hành hình phạt được tính kể từ ngày bắt thi hành án.

Căn cứ khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Võ Thành N 06 (sáu) tháng tù, thời gian chấp hành hình phạt được tính kể từ ngày bắt thi hành án.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, trách nhiệm dân sự, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Trong các ngày 20/5/2025, 27/5/2025, các bị cáo Dương Tuấn P, Hồ Quang K, Võ Thành N, Phan Nhật A có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo giữ nguyên yêu cầu kháng cáo và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như Bản án sơ thẩm đã tuyên.

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk tại phiên tòa: Xét thấy cấp sơ thẩm đã xử phạt bị cáo Dương Tuấn P 07 tháng tù; bị cáo Hồ Quang K 08 tháng tù về tội “Đánh bạc” là tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo. Vì vậy không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo xin giảm hình phạt và xin hưởng án treo của các bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự: Không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Dương Tuấn P, Hồ Quang K. Giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 40/2025/HSST ngày 14/5/2025 của Tòa án nhân dân huyện Ea Súp, tỉnh Đắk Lắk. Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1

Điều 52 BLHS, xử phạt bị cáo Dương Tuấn P 07 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án, được khấu trừ thời gian tạm giữ từ ngày 19/12/2021 đến ngày 21/12/2021. Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 BLHS, xử phạt bị cáo Hồ Quang K 08 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Xét kháng cáo của các bị cáo Võ Thành N, Phan Nhật A: Bị cáo N thực hiện hành vi một lần với số tiền không nhiều. Bị cáo là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, có nơi cư trú rõ ràng, hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn thuộc diện hộ nghèo, bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nên đối với bị cáo không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà cho bị cáo tự cải tạo ngoài xã hội dưới sự giám sát của chính quyền địa phương và gia đình cũng đủ tác dụng giáo dục, cải tạo, giáo dục bị cáo. Đối với bị cáo Phan Nhật A. Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo cung cấp thêm tình tiết mới gia đình thuộc diện hộ nghèo năm 2025, là bố đơn thân đang nuôi con nhỏ sinh năm 2015, được chính quyền địa phương xác nhận. Bị cáo tham gia vụ án với vai trò thứ yếu không đáng kể nên đối với bị cáo áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ là phù hợp. Nên, đề nghị Hội đồng xét xử; Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1, khoản 2, khoản 5 Điều 65 Bộ luật hình sự. Chấp nhận một phần kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo Võ Thành N, sửa án sơ thẩm về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, khoản 2 Điều 65 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Võ Thành N 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 01 năm. Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự. Chấp nhận một phần kháng cáo xin giảm nhẹ mức hình phạt của bị cáo Phan Nhật A: Sửa án sơ thẩm về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 36 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Phan Nhật A 18 tháng cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ được tính từ ngày cơ quan được giao giám sát, giáo dục, bị cáo nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án. Bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn nên cần xem xét miễn khấu trừ thu nhập đối với bị cáo.

Các bị cáo không tranh luận, bào chữa gì thêm, đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt và cho các bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai của các bị cáo Dương Tuấn P, Hồ Quang K, Võ Thành N, Phan Nhật A tại phiên tòa phúc thẩm là phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, cũng như tại phiên tòa sơ thẩm và phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đủ cơ sở để kết luận: Ngày 19/12/2021, Nguyễn Văn T2 đã khởi xướng, tổ chức đánh bạc dưới hình thức đá gà thắng thua bằng tiền đối với 03 trận đá gà tại thôn E, xã I, huyện E, tỉnh Đắk Lắk

thì bị Đoàn Biên phòng I phát hiện, bắt quả tang. Võ Thành N tham gia một trận với số tiền 6.000.000 đồng, Dương Tuấn P tham gia 02 trận với tổng số tiền là 11.400.000 đồng, Hồ Quang K tham gia 02 trận với tổng số tiền là 12.000.000 đồng. Phan Nhật A đã giúp sức cho Nguyễn Văn T2 đếm số thả gà và kiểm đếm tiền, do T2 hứa hẹn cho A tiền cà phê. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử các bị cáo Dương Tuấn P, Hồ Quang K, Võ Thành N, Phan Nhật A về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo của các bị cáo Dương Tuấn P, Hồ Quang K, Phan Nhật A, Hội đồng xét xử xét thấy:

Khi quyết định hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét nhân thân của các bị cáo và áp dụng đầy đủ các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo Dương Tuấn P, Hồ Quang K, Phan Nhật A, mức hình phạt mà Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng đối với các bị cáo P, K, A là phù hợp, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội do các bị cáo gây ra nên không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của các bị cáo, cần giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 40/2025/HS-ST, ngày 14 tháng 5 năm 2025 của Tòa án nhân dân huyện Ea Súp, tỉnh Đắk Lắk (nay là Tòa án nhân dân khu vực 2 – Đắk Lắk) về phần hình phạt đối với các bị cáo.

Đối với bị cáo Võ Thành N, xét kháng cáo xin giảm hình phạt, xin hưởng án treo. Hội đồng xét xử xét thấy: Bị cáo Võ Thành N phạm tội với nhiều tình tiết giảm nhẹ hình phạt, sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo hành vi phạm tội, bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Bị cáo tham gia một lần với số tiền ít hơn các bị cáo khác. Bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn có xác nhận của chính quyền địa phương. Án sơ thẩm xử phạt bị cáo 06 tháng tù là có phần nghiêm khắc. Nên cần chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Võ Thành N, sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 40/2025/HS-ST, ngày 14 tháng 5 năm 2025 của Tòa án nhân dân huyện Ea Súp, tỉnh Đắk Lắk (nay là Tòa án nhân dân khu vực 2 – Đắk Lắk) về phần hình phạt đối với bị cáo N.

[3] Về án phí hình sự phúc thẩm: Do kháng cáo của các bị cáo Dương Tuấn P, Hồ Quang K, Phan Nhật A không được chấp nhận nên các bị cáo P, K, A phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật. Tuy nhiên, bị cáo Dương Tuấn P thuộc diện hộ nghèo có đơn xin miễn án phí nên được miễn án phí theo quy định của pháp luật.

Đối với bị cáo Võ Thành N được chấp nhận một phần kháng cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[4] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355 và điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố

tụng hình sự.

Chấp nhận một phần kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Võ Thành N. Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 40/2025/HS-ST, ngày 14 tháng 5 năm 2025 của Tòa án nhân dân huyện Ea Súp, tỉnh Đắk Lắk (nay là Tòa án nhân dân khu vực 2 – Đắk Lắk) về hình phạt đối với bị cáo.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo của các bị cáo Dương Tuấn P, Hồ Quang K, Phan Nhật A. Giữ nguyên quyết định của Bản án sơ thẩm số 40/2025/HS-ST, ngày 14 tháng 5 năm 2025 của Tòa án nhân dân huyện Ea Súp, tỉnh Đắk Lắk (nay là Tòa án nhân dân khu vực 2 – Đắk Lắk) về hình phạt đối với các bị cáo.

[2] Tuyên bố: Các bị cáo Dương Tuấn P, Hồ Quang K, Phan Nhật A, Võ Thành N phạm tội “Đánh bạc”.

Căn cứ khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Dương Tuấn P 07 (bảy) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án, được khấu trừ thời gian bị bắt tạm giữ từ ngày 19/12/2021 đến ngày 21/12/2021.

Căn cứ khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Hồ Quang K 08 (tám) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Căn cứ khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Phan Nhật A 07 (bảy) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Căn cứ khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Võ Thành N 04 (bốn) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

[2] Về án phí hình sự phúc thẩm: Áp dụng Điều 12, Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng tiền án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Dương Tuấn P và bị cáo Võ Thành N không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Bị cáo Hồ Quang K và bị cáo Phan Nhật A, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm

[3] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND phúc thẩm Tối cao tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk (02 bản);
- Phòng HSNV Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Văn phòng CQCSĐT Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Đắk Lắk;
- TAND khu vực 2 – Đắk Lắk;
- VKSND khu vực 2 – Đắk Lắk;
- Phòng THADS khu vực 2;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA****(Đã ký)****Nguyễn Thị My My**